
Số: 26 -BC/UBKT

Ninh Thuận, ngày 17 tháng 7 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả công tác kiểm tra, giám sát 6 tháng đầu năm 2020 và định hướng một số nội dung trọng tâm trong 6 tháng cuối năm 2020

Thực hiện Hướng dẫn số 90-HD/UBKTTWĐ ngày 20/02/2020 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương Đoàn về công tác kiểm tra, giám sát trong Đoàn và giám sát, phản biện xã hội theo Quyết định số 217-QĐ/TW năm 2020; Hướng dẫn số 24 HD/UBKT ngày 06/3/2020 của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh Đoàn về công tác kiểm tra, giám sát và phản biện xã hội năm 2020, Ủy ban kiểm tra Tỉnh Đoàn báo cáo kết quả công tác kiểm tra, giám sát 6 tháng đầu năm 2020, cụ thể như sau:

I. Công tác chỉ đạo triển khai

1. Đối với cấp tỉnh:

Trên cơ sở Hướng dẫn của Trung ương Đoàn, ngày 06/3/2020 Ủy ban Kiểm tra Tỉnh Đoàn ban hành hướng dẫn số 24 HD/UBKT về công tác kiểm tra, giám sát và phản biện xã hội năm 2020; Kế hoạch số 25 KH/UBKT ngày 29/6/2020 của Ủy ban kiểm tra Tỉnh Đoàn về việc giám sát chế độ đi công tác cơ sở của cán bộ Đoàn cấp tỉnh năm 2020. Ngoài ra, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh Đoàn tham mưu Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn ban hành kế hoạch số 193-KH/TĐTN-XDTCĐH ngày 28/02/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn về việc kiểm tra chuyên đề năm 2020.

2. Đối với cấp huyện, thành Đoàn và Đoàn trực thuộc:

100% Ủy ban kiểm tra các huyện, thành Đoàn và Đoàn trực thuộc chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch và kiểm tra cấp mình. Các hoạt động kiểm tra tập trung vào kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện chương trình công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi, kiểm tra nhận ủy thác vốn vay Ngân hàng chính sách xã hội...

II. Kết quả thực hiện công tác kiểm tra, giám sát của Đoàn

- Qua 6 tháng đầu năm, Ban Thường vụ Đoàn; Ủy ban kiểm tra Đoàn các cấp đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc chấp hành và thực hiện tốt quy định của Điều lệ, Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đoàn và các quy định, hướng dẫn của Đoàn cấp trên. Chế độ họp của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ các cấp, sinh hoạt Chi đoàn đúng định kỳ. Nguyên tắc tập trung dân chủ, công tác tự phê bình và phê bình được thực hiện nghiêm túc. Đoàn các cấp đã tiến hành kiểm tra tại 33 cơ sở Đoàn trong toàn tỉnh.

- Công tác kết nạp đoàn viên mới, công nhận đoàn viên trưởng thành, tiếp nhận, chuyển sinh hoạt Đoàn, giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng và công tác nhân sự của Đoàn đảm bảo đúng quy trình theo hướng dẫn của Đoàn cấp trên, công tác quản lý đoàn viên được thực hiện chặt chẽ từ cơ sở, việc phát thẻ, quản lý thẻ đoàn viên, sổ đoàn viên đảm bảo yêu cầu. Hồ sơ, sổ sách của Đoàn được trang bị tương đối đầy đủ theo quy định, thông tin được cập nhật thường xuyên.

- Việc xây dựng và ban hành văn bản của Đoàn cấp dưới cơ bản đạt yêu cầu, bám sát vào chỉ đạo của cấp trên và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, cơ sở. Các nội dung chương trình, kế hoạch chỉ đạo của cấp trên được cụ thể hóa, quán triệt thực hiện kịp thời. Các phong trào trong xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và đồng hành, hỗ trợ thanh niên được triển khai, cụ thể hóa thực hiện với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, cơ bản phù hợp với điều kiện thực tế của từng loại hình tổ chức Đoàn và đạt được nhiều kết quả quan trọng, nổi bật là công tác tư vấn, đào tạo nghề, giới thiệu việc làm, các hoạt động văn hóa - thể thao, hoạt động tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng.

- Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn, các huyện, thành Đoàn và Đoàn trực thuộc tổ chức kiểm tra công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi, hoạt động nhận ủy thác vốn vay ủy thác Ngân hàng chính sách xã hội tại 04 huyện, thành phố và 08 xã, thị trấn.

- Việc tu dưỡng, rèn luyện, giữ gìn phẩm chất, đạo đức lối sống, chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và pháp luật của cán bộ, đoàn viên được cấp bộ đoàn triển khai gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 01 CT/TWĐTN ngày 17/5/2013 của Ban Thường vụ Trung ương Đoàn về "*Tăng cường rèn luyện tác phong, lễ lối công tác của cán bộ Đoàn*"; triển khai học tập 02 chuyên đề về Chỉ thị 05 CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị... Tác phong làm việc, ý thức chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và pháp luật của cán bộ, đoàn viên được nâng lên một cách rõ rệt.

- Công tác kỷ luật và thi hành kỷ luật của Đoàn được các cấp bộ Đoàn thực hiện nghiêm túc đảm bảo đúng nguyên tắc theo đúng quy định của Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh. Trong 6 tháng đầu năm 2020, không có trường hợp nào bị kỷ luật.

- Ngoài ra, nhằm phát huy vai trò của tổ chức Đoàn, Hội trong việc kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội theo Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị về ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội; Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị về ban hành Quy định Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, Chính quyền. Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn; Ủy ban kiểm tra Tỉnh Đoàn phối hợp kiểm tra, giám sát Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về các giải pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2020...

III. Đánh giá chung

1. Về ưu điểm

- Nhìn chung, tổ chức bộ máy Ủy ban kiểm tra các cấp tương đối ổn định, hoạt động bám sát theo chương trình, kế hoạch và sự chỉ đạo của Ủy ban kiểm tra cấp trên và Ban Thường vụ Đoàn cùng cấp. Cán bộ làm công tác kiểm tra ngày càng thể hiện tốt vai trò, trách nhiệm của mình trong quá trình tham mưu tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

- Nội dung kiểm tra các cấp ngày càng đi sâu vào từng lĩnh vực, từng chuyên đề cụ thể từ đó kịp thời nhận định, đánh giá đúng tình hình thực hiện chủ trương, Nghị quyết của Đoàn. Qua đó kịp thời tham mưu, đề xuất với Ban Thường vụ Đoàn cùng cấp định hướng chỉ đạo phát huy những mặt tích cực đạt được, đồng thời uốn nắn, khắc phục những hạn chế trong tổ chức và hoạt động của Đoàn.

2. Tồn tại, hạn chế

- Trong 6 tháng đầu năm, do tình hình dịch bệnh Covid-19 nên Ủy ban kiểm tra Đoàn các cấp ở nhiều đơn vị, địa phương chưa tiến hành kiểm tra, giám sát chuyên đề năm 2020.

- Năm 2020, Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn đăng ký nội dung giám sát hoạt động hè theo Quyết định số 217- QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị về “Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội”. Tuy nhiên, do học sinh, sinh viên nghỉ hè 01 tháng nên không tiến hành kiểm tra, giám sát hoạt động hè.

- Chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, chuyên đề thực hiện chưa nghiêm túc. Nhiều đơn vị thiếu báo cáo, tiến độ báo cáo chậm, gây khó khăn cho công tác theo dõi, tổng hợp và tham mưu, chỉ đạo của Ủy ban kiểm tra Đoàn cấp tỉnh.

IV. Một số nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2020:

- Kiểm tra, giám sát công tác đoàn viên, thu, chi đoàn phí và việc sử dụng các nguồn quỹ khác của đoàn theo quy định của Điều lệ và Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đoàn; các vấn đề phát sinh từ cơ sở cần kiểm tra để có giải pháp chỉ đạo kịp thời. Việc triển khai thực hiện Kết luận số 06-KL/TWĐTN-BKT ngày 10/01/2019 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 01-CT/TWĐTN ngày 17/5/2013 về việc “Tăng cường rèn luyện tác phong, thực hiện lễ lối công tác của cán bộ Đoàn”; Kết luận số 05 KL/TWĐTN-BTG, ngày 15/12/2018 về tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng cho đoàn viên, thanh niên.

- Tiếp tục giám sát chủ trương đi cơ sở đối với Ủy viên Ban Chấp hành và cán bộ Đoàn chuyên trách cấp tỉnh năm 2020.

- Tham mưu giám sát công tác nhận ủy thác vốn vay Ngân hàng chính sách xã hội năm 2020.

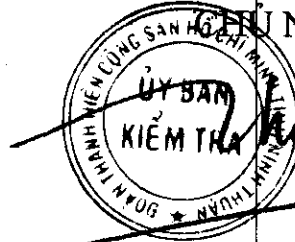
- Tham mưu kiểm tra việc thực hiện chương trình công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi năm 2020.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác kiểm tra, giám sát 6 tháng đầu năm 2020 và định hướng một số nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2020 của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh Đoàn Ninh Thuận./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Kiểm tra TWD;
- Thường trực Tỉnh Đoàn;
- Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh Đoàn;
- Ủy ban Kiểm tra các huyện, thành Đoàn và Đoàn trực thuộc;
- Lưu UBKT, VT(Hùng).

TM. ỦY BAN KIỂM TRA TỈNH ĐOÀN



Phạm Thị Thanh Hùng

**PHỤ LỤC SỐ LIỆU
KẾT QUẢ CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT 6 THÁNG
ĐẦU NĂM 2020**

(Kèm theo Báo cáo số 26 -BC/UBKTTĐ ngày 17 tháng 7 năm 2020
của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh Đoàn)

Stt	Nội dung	Số liệu
A	KẾT QUẢ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT	
I	Kết quả việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị, nghị quyết, kết luận và chương trình công tác của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn	
<i>1</i>	<i>Kiểm tra, giám sát của cấp tỉnh</i>	8
a	Số lượt đơn vị cấp huyện được kiểm tra, giám sát	4
b	Số lượt đơn vị cấp xã, phường được kiểm tra, giám sát	4
<i>2</i>	<i>Kiểm tra, giám sát của cấp huyện</i>	50
a	Số lượt đơn vị cấp xã, phường được kiểm tra, giám sát	17
b	Số lượt Chi đoàn được kiểm tra, giám sát	33
II	Kết quả kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ Đoàn, Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đoàn	
<i>1</i>	<i>Kiểm tra, giám sát của cấp tỉnh</i>	0
a	Số lượt đơn vị cấp huyện được kiểm tra, giám sát	0
b	Số lượt đơn vị cấp xã, phường được kiểm tra, giám sát	0
<i>2</i>	<i>Kiểm tra, giám sát của cấp huyện</i>	50
a	Số lượt đơn vị cấp xã, phường được kiểm tra, giám sát	17
b	Số lượt chi đoàn được kiểm tra, giám sát	33
III	Công tác kỷ luật và thi hành kỷ luật trong đoàn	
<i>1</i>	<i>Tổng số vụ vi phạm</i>	0
<i>2</i>	<i>Số tổ chức đoàn có sai phạm</i>	

2.1	Nội dung vi phạm		
a	<i>Vi phạm Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, của Đoàn</i>		
b	<i>Vi phạm chính sách, pháp luật của Nhà nước</i>		
c	<i>Vi phạm tài chính, đoàn phí</i>		
d	<i>Vi phạm quy chế làm việc, nguyên tắc tập trung dân chủ, đoàn kết nội bộ</i>		
e	<i>Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí</i>		
f	<i>Công tác cán bộ</i>		
e	<i>Vi phạm khác</i>		
2.2	Kết quả giải quyết		
a	<i>Không thi hành kỷ luật</i>		
b	<i>Khiển trách</i>		
c	<i>Cảnh cáo</i>		
d	<i>Giải tán</i>		
3	Tổng số cán bộ đoàn vi phạm		
3.1	Nội dung vi phạm		
a	<i>Nguyên tắc tập trung dân chủ</i>		
b	<i>Phẩm chất đạo đức, lối sống</i>		
c	<i>Đoàn kết nội bộ</i>		
d	<i>Chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình</i>		0
e	<i>Tham nhũng, cố ý làm trái</i>		
f	<i>Thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo</i>		
g	<i>Tài chính, ngân hàng, đầu tư, xây dựng cơ bản</i>		
h	<i>Kê khai tài sản, thu nhập</i>		
i	<i>Vi phạm khác</i>		
3.2	Kết quả giải quyết		
a	<i>Không thi hành kỷ luật</i>		
b	<i>Khiển trách</i>		
c	<i>Cảnh cáo</i>		
d	<i>Cách chức</i>		
e	<i>Khai trừ</i>		
4	Tổng số đoàn viên vi phạm		0
4.1	Nội dung vi phạm		
a	<i>Vi phạm chỉ thị, nghị quyết của Đảng, của Đoàn</i>		
b	<i>Vi phạm chính sách, pháp luật của Nhà nước</i>		
c	<i>Vi phạm đạo đức, lối sống</i>		

d	<i>Vi phạm tài chính, đoàn phí</i>	
e	<i>Vi phạm quy chế làm việc, nguyên tắc tập trung dân chủ, đoàn kết nội bộ</i>	
f	<i>Công tác cán bộ</i>	
g	<i>Vi phạm khác</i>	
4.2	Kết quả giải quyết	
a	<i>Không thi hành kỷ luật</i>	
b	<i>Khiển trách</i>	
c	<i>Cảnh cáo</i>	
d	<i>Cách chức</i>	
e	<i>Khai trừ</i>	
IV	Kết quả giải quyết đơn thư, khiếu nại liên quan đến cán bộ, đoàn viên, tổ chức đoàn và công tác bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đoàn viên	
1	Tổng số đơn thư khiếu nại, tố cáo	
a	Số đơn xem xét, giải quyết	01
b	Số đơn nặc danh, mạo danh,... không xem xét giải quyết	01
2	Kết quả giải quyết	
a	Số đơn khiếu nại, tố cáo đúng và đúng một phần	0
b	Số đơn khiếu nại, tố cáo sai	1
3	Tổng số đoàn viên được cấp bộ đoàn bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp khi bị xâm hại	0
V	Kết quả công tác kiểm tra, giám sát công tác đoàn phí, tài chính của Đoàn	
1	Kiểm tra, giám sát cấp tỉnh	
a	Số lượt đơn vị cấp huyện, thành Đoàn, Đoàn trực thuộc được kiểm tra, giám sát	
b	Số đơn vị sai phạm (nếu có)	
2	Kiểm tra, giám sát cấp huyện	
a	Số lượt đơn vị cấp xã, phường được kiểm tra, giám sát	
b	Số đơn vị sai phạm (nếu có)	
B	KẾT QUẢ THỰC HIỆN GIÁM SÁT, PHẢN BIỆN XÃ HỘI CỦA ĐOÀN THEO QUYẾT ĐỊNH 217-QĐ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ	
1	Số đoàn giám sát của cấp tỉnh do Tỉnh Đoàn chủ trì	0
2	Số đoàn giám sát của cấp huyện do huyện Đoàn chủ trì	0

3	Số đoàn giám sát của cấp huyện có đoàn cấp huyện tham gia	0
4	Số cuộc phản biện xã hội của đoàn cấp huyện	0
C	TÌNH HÌNH TỔ CHỨC, BỘ MÁY CÁN BỘ UBKT CẤP TỈNH, HUYỆN	
1	Tổng số cán bộ cơ quan thường trực UBKT cấp tỉnh	
1.1.	Tổng số Ủy viên UBKT cấp tỉnh	7
1.2	Trình độ chuyên môn	
<i>a</i>	<i>Trên đại học (tiến sỹ, thạc sỹ)</i>	
<i>b</i>	<i>Đại học</i>	6
<i>c</i>	<i>Cao đẳng</i>	1
<i>d</i>	<i>Trung cấp</i>	
1.3	Trình độ lý luận chính trị	
<i>a</i>	<i>Cử nhân</i>	
<i>b</i>	<i>Cao cấp</i>	4
<i>c</i>	<i>Trung cấp</i>	1
<i>d</i>	<i>Sơ cấp</i>	
1.4	Số ủy viên đã được tập huấn nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát	2
1.5	Số ủy viên chưa được tập huấn công tác kiểm tra, giám sát	5
2	Tổng số Ủy viên UBKT cấp huyện	
2.1	Trình độ chuyên môn	
<i>a</i>	<i>Trên đại học (tiến sỹ, thạc sỹ)</i>	2
<i>b</i>	<i>Đại học</i>	33
<i>c</i>	<i>Cao đẳng</i>	5
<i>d</i>	<i>Trung cấp</i>	9
2.2	Trình độ lý luận chính trị	
<i>a</i>	<i>Cử nhân</i>	
<i>b</i>	<i>Cao cấp</i>	4
<i>c</i>	<i>Trung cấp</i>	10
<i>d</i>	<i>Sơ cấp</i>	11
2.3	Số ủy viên đã được tập huấn nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát	
2.4	Số ủy viên chưa được tập huấn công tác kiểm tra, giám sát	